

Bản án số: 325/2023/HC-PT

Ngày 10 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn V

Các Thẩm phán: Ông Mai A

Ông Phạm V

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị ThH, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 195/2022/TLPT-HC ngày 26 tháng 05 năm 2022 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính, yêu cầu bồi thường thiệt hại” do có kháng cáo của người khởi kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4417/2023/QĐ-PT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự sau:

*** Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Thị N; địa chỉ cư trú: Tổ 16, phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG; Vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:* Bà Nguyễn Việt Hà; địa chỉ cư trú: Tổ 11, thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (Giấy ủy quyền ngày 03/4/2023); Có mặt.

*** Người bị kiện:** : UBND HG, tỉnh HG.

Địa chỉ: Số 105, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Danh Hùng, chức vụ: Chủ tịch UBND thành phố Hà Giang; Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông Trần Xuân Phương - Phó Phòng Tài nguyên và môi trường (gọi tắt là TNMT) thành phố Hà Giang; Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ủy ban nhân dân phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quang Hạnh- Chủ tịch UBND phường Trần Phú, thành phố Hà Giang; Vắng mặt.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Đình Chiến - Phó chủ tịch UBND phường Trần Phú, thành phố Hà Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/4/2021, đơn khởi kiện sửa đổi ngày 11/5/2021, yêu cầu khởi kiện bổ sung ngày 07/6/2021 và quá trình tố tụng, người khởi kiện là bà Nguyễn Thị N và người đại diện theo ủy quyền của bà Ngà là bà Nguyễn Việt Hà trình bày:

Từ năm 1983, bà Ngà khai phá được mảnh đất có diện tích 169m² tại tổ 16 phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG (diện tích thửa đất nằm sát trục đường lên Đoàn ca múa nhạc tỉnh Hà Giang). Quá trình sử dụng đất gia đình bà tăng gia trồng rau hoa màu, đến năm 1997 bà có xây nhà bếp 2 gian lợp fiproximăng, chuồng lợn, chuồng gà, công trình vệ sinh, gia đình bà sử dụng ổn định và không có tranh chấp với ai. Ngày 25/7/2006 bà Ngà tặng một phần diện tích đất 32m² (rộng 4m, dài 8m) cho tổ 9 và 16 để làm nhà văn hóa, việc tặng cho được lập thành biên bản có sự thống nhất của Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) thành phố Hà Giang và UBND phường Trần Phú. Sau khi tặng cho 32m² đất làm nhà văn hóa, năm 2007 bà còn được bồi thường 10,5m² đất khi nhà nước thu hồi làm đường Hàm Hổ. Theo biên bản thẩm tra việc sử dụng đất ngày 27/11/2007 của Phòng Tài nguyên và môi trường thị xã Hà Giang, Bản đồ đo đạc hiện trạng khu đất của Thanh tra Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hà Giang thì diện tích đất còn lại của nhà bà Ngà sau khi hiến tặng một phần làm nhà văn hóa và thu hồi một phần làm đường còn 102m².

Từ năm 2003, bà Ngà đã nhiều lần đề nghị UBND thị xã Hà Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gọi tắt là GCNQSDĐ) đối với thửa đất trên, có xác nhận của UBND phường Trần Phú nhưng không được đề nghị cấp GCNQSDĐ. Bà Ngà cũng đã khiếu nại lên UBND thành phố Hà Giang, yêu cầu UBND thành phố Hà Giang cấp GCNQSDĐ đối với diện tích đất này. Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 208/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND thành phố Hà Giang (gọi tắt là quyết định 208) đã không chấp nhận cấp GCNQSDĐ cho bà Ngà; bà tiếp tục làm đơn khiếu nại lần 2 đến UBND tỉnh Hà Giang. Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang (gọi tắt là quyết định 1282) đã chỉ đạo UBND thành phố Hà Giang xem xét cấp GCNQSDĐ cho bà Ngà đối với diện tích đất trên nhưng UBND thành phố Hà Giang không cấp GCNQSDĐ cho bà. Đối với Quyết định 208 và Quyết định 1282, ngày 23/12/2021 khi bà Ngà đến khiếu nại

tại phòng tiếp công dân của UBND thành phố Hà Giang thì mới được cán bộ tại văn phòng giao cho, khi đó bà Ngà mới biết quyền và lợi ích của bà bị xâm phạm.

Ngoài ra, năm 2008 bà Ngà đi chữa bệnh ở quê, đến 2012 mới về nhà thì được biết UBND phường Trần Phú cho người đến đập phá làm mất mát, hư hỏng tài sản của bà trên phần diện tích đất bà đang đề nghị cấp GCNQSDĐ (hiện đã xây nhà văn hóa và đồ sàn bê tông). Bà Ngà đã có đơn gửi UBND phường Trần Phú và UBND thành phố Hà Giang để giải quyết nhưng không được trả lời. Những tài sản của bà Ngà tại thời điểm bị đập phá bao gồm: 01 nhà bếp 02 gian xây từ năm 1997 diện tích 40m² trị giá 39.000.000đ; 01 chuồng lợn xây năm 2000 lợp mái Fibro xi măng, diện tích 40m² trị giá 49.000.000đ; 01 chuồng gà xây dựng năm 2000 diện tích 10m² xây móng đá từ dưới chân lên hết 20.000.000đ; 01 nhà vệ sinh xây dựng năm 1997 diện tích 15m² trị giá 12.000.000đ; tài sản trong nhà bếp gồm 01 nồi quân dụng trị giá 560.000đ; 02 xô nhựa trị giá 100.000đ; 02 chậu nhôm trị giá 600.000đ; 02 bình ngưng bằng đồng trị giá 2.400.000đ; 01 nồi nấu rượu trị giá 2.500.000đ; 05 can nhựa trị giá 400.000đ; 01 nồi gang nấu rượu 12kg trị giá 1.800.000đ; 01 mâm đồng vàng trị giá 3.000.000đ; 01 chậu đồng vàng trị giá 2.500.000đ; 01 quạt ngủ trị giá 200.000đ; 01 quạt cây trị giá 300.000đ, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 134.360.000đ, theo giá trị tại thời điểm hiện tại là 180.000.000đ.

Nay bà Ngà cho rằng hành vi không cấp GCNQSDĐ đối với 102m² đất tại tổ 16, phường Trần Phú của UBND thành phố Hà Giang và việc phá dỡ các tài sản của UBND phường Trần Phú làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà nên bà Nguyễn Thị N đã khởi kiện hành vi không cấp GCNQSDĐ của UBND thành phố Hà Giang theo chỉ đạo tại Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, đề nghị Tòa án nhân dân (gọi tắt là TAND) tỉnh Hà Giang buộc UBND thành phố Hà Giang phải thực hiện hành vi hành chính: Cấp GCNQSDĐ đối với 102m² đất tại tổ 16, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang cho bà Ngà; buộc UBND thành phố Hà Giang và UBND phường Trần Phú phải liên đới bồi thường thiệt hại tài sản cho bà với số tiền 180.000.000đ.

Gửi kèm Đơn khởi kiện, người khởi kiện giao nộp các tài liệu chứng cứ sau có trong hồ sơ vụ án.

Người bị kiện là UBND thành phố Hà Giang có quan điểm:

- Thứ nhất, đối với yêu cầu cấp GCNQSDĐ của bà Ngà: UBND thành phố Hà Giang không nhất trí. Vì ngay sau khi có Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh Hà Giang; UBND thành phố đã giao UBND phường Trần Phú thực hiện việc lấy ý kiến dân cư về nguồn gốc sử dụng phần diện tích đất bà Ngà đang đề nghị cấp GCNQSDĐ (phần diện tích đất nhân dân tổ 9, 16 phường Trần Phú đã đồ sàn bê tông). Qua các buổi lấy ý kiến dân cư đều khẳng định diện tích đất trên là đất do nhà nước quản lý không phải đất

do bà Nguyễn Thị N khai phá, quản lý, sử dụng và đề nghị cấp có thẩm quyền không xem xét cấp GCNQSDĐ hay bồi thường cho bà Ngà. Như vậy, UBND thành phố đã thực hiện đầy đủ các nội dung tại Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh Hà Giang theo yêu cầu.

Về ý kiến bà Ngà cho rằng UBND thành phố Hà Giang không có văn bản trả lời bà Ngà là không đúng. Vì sau khi có Quyết định số 1282, gia đình bà Ngà đã nhiều lần làm đơn đề nghị UBND thành phố Hà Giang và đã được trả lời bằng các văn bản số 775 ngày 26/8/2015 và văn bản số 1553 ngày 14/6/2016, văn bản 2791 ngày 27/10/2016 trả lời ông Ngân (chồng bà Ngà). Nội dung các văn bản đều thể hiện rõ việc không cấp GCNQSDĐ cho bà Ngà với lý do đất thuộc quản lý của nhà nước, không phải do bà Ngà khai phá. Ngoài ra, căn cứ bản đồ địa chính năm 1997 thể hiện rõ là đất bờ suối, không phải đất của bà Ngà. Trước đó bà Ngà chỉ có đơn đề nghị cấp GCNQSDĐ tại phần đất đối diện tức là thửa đất số 6, không phải phần đất ven suối như bà Ngà trình bày. Phần đất bà Ngà yêu cầu cấp theo đơn năm 2003 đã được cấp cho bà Ngà theo quyết định 386 năm 2008 của UBND thị xã Hà Giang.

- Thứ hai, đối với yêu cầu bồi thường: UBND thành phố Hà Giang không nhất trí vì việc tháo dỡ không liên quan đến UBND thành phố.

Kèm theo văn bản ghi ý kiến, người bị kiện giao nộp các tài liệu chứng cứ sau:

1. Báo cáo số 139/BC-UBND ngày 20/8/2020 của UBND phường Trần Phú tham mưu giải quyết đơn của bà Ngà (Bản phô tô); 2. BB làm việc ngày 20/8/2020 tại nhà văn hóa liên tổ 9+16 (Bản phô tô); 3. Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 30/11/2020 của UBND phường Trần Phú về kết quả họp lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc sử dụng đất phần đồ sàn bê tông giáp nhà văn hóa liên tổ 9+16 phường Trần Phú (Bản phô tô); 4. BB làm việc ngày 27/11/2020 tại nhà văn hóa liên tổ 9+16 (Bản phô tô); 5. VB trả lời đơn đề nghị của bà Ngà số 1553 ngày 14/6/2016 của UBND thành phố Hà Giang (Bản phô tô); 6. VB trả lời đơn đề nghị của ông Ngân (chồng bà Ngà) số 2791 ngày 27/10/2016 của UBND thành phố Hà Giang (Bản phô tô); 7. QĐ số 208/QĐ-CTUBND của UBND thành phố Hà Giang 15/01/2013 giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị N (Bản phô tô); 8. Văn bản số 775 ngày 26/5/2015 của UBND thành phố Hà Giang về việc trả lời đơn khiếu nại của bà Ngà (Bản phô tô).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là UBND phường Trần Phú có ý kiến: UBND phường Trần Phú không đồng ý với yêu cầu bồi thường của người khởi kiện. Vì người khởi kiện không đưa ra được chứng cứ chứng minh thiệt hại mà chỉ liệt kê các thiệt hại. Căn cứ biên bản làm việc ngày 25/7/2006 có phần xác nhận do chính tay bà Ngà viết và ký tên nội dung cụ thể như sau: *“gia đình tôi nhất trí nhưng vì chuồng trại tôi làm hết hơn chục triệu cùng rất nhiều hoa màu, không bắt bồi thường 100% nhưng ban chức năng xem xét và hỗ trợ phần nào cho gia đình tôi bớt đi phần nào khó khăn và thiệt thòi. Và sau khi giải phóng mặt bằng xong, phòng Tài nguyên môi trường cùng các cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình tôi với mức thấp nhất,...”*. Như vậy,

việc tháo dỡ là do bà Ngà tự thực hiện chứ không phải do UBND phường Trần Phú thực hiện nên UBND phường Trần Phú không nhất trí với yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại của bà Ngà.

Về việc đồ sàn bê tông là do người dân tổ 9+16 phường Trần Phú thực hiện, căn cứ quyết định số 610 ngày 10/4/2007 của UBND thị xã Hà Giang về việc thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho nhân dân tổ 9+16 phường Trần Phú để xây dựng nhà văn hóa liên tổ có nội dung thể hiện nhân dân tổ 9+16 được giao đất có trách nhiệm sử dụng đúng mục đích, diện tích đất được giao. Như vậy, việc nhân dân tổ 9+16 đồ sàn bê tông là thực hiện đúng quyền được trao. Nội dung “*phường Trần Phú đồ sàn bê tông*” thể hiện trong bản đồ đo đạc ngày 08/8/2014 là ghi lại hiện trạng tài sản trên đất theo ý của người thực hiện đo đạc. UBND phường Trần Phú không chỉ đạo hay thực hiện việc đồ sàn bê tông.

Kèm theo văn bản ghi ý kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giao nộp các tài liệu, chứng cứ sau: 1. Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 03/7/2012 của UBND phường Trần Phú tư vấn thu hồi đất để xây dựng nhà văn hóa liên tổ 9+16 + GM bà Nguyễn Thị N số 19 ngày 02/5/2019 của UBND phường Trần Phú (Bản phô tô); 2. BB ngày 25/7/2006 v/v giải phóng mặt bằng xây dựng nhà văn hóa tổ 16 phường Trần Phú (Bản phô tô); 3. BB làm việc ngày 20/8/2020 tại nhà văn hóa liên tổ 9+16 (Bản phô tô); 4. BB làm việc ngày 27/11/2020 tại nhà văn hóa liên tổ 9+16 (Bản phô tô).

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 14/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đã quyết định:

Căn cứ: khoản 3, 4 Điều 3; khoản 1 Điều 7; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 60, Điều 116; Điều 144; khoản 2 Điều 165; Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu UBND thành phố Hà Giang phải thực hiện hành vi hành chính cấp GCNQSDĐ đối với 102m² đất tại tổ 16 phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang do đã hết thời hiệu khởi kiện.

2. Không xem xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu UBND thành phố Hà Giang bồi thường thiệt hại về tài sản là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng chẵn*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 người khởi kiện bà Nguyễn Thị N có đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện bà Nguyễn Thị N vắng mặt nhưng có người được uỷ quyền có mặt nêu quan điểm giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày cụ thể:

Luật tố tụng hành chính quy định rõ việc phải nhận được hoặc biết được quyết định hành chính trong thời hạn 01 năm là còn trong thời hạn khởi kiện. Đối với bà Ngà, ngày 11/12/2020 tại Ban tiếp công dân của UBND tỉnh Hà Giang thì bà Ngà mới được giao Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang; ngày 15/11/2021 Toà án đã thụ lý vụ án. Do vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện và bà Ngà còn đang khiếu nại. Việc toà án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Ngà do hết thời hiệu là không đúng. Theo bức ảnh do bà Ngà cung cấp thì bức tường của nhà ông Tường là Bí thư thành phố Hà Giang liền sát phần đất của gia đình bà Ngà đã bị lấy và đổ bê tông làm chỗ để xe của nhà văn hoá chứ không hề có mương nước như đã trả lời và đất nhà ông Tường đã được cấp sổ đỏ. Nguồn gốc đất của bà Ngà là do khai hoang từ những năm 1980, có nhà trên đất, bà Ngà đã hiến 32m² đất để xây nhà văn hoá cho tổ dân phố, đã bị thu hồi 10,5m² cũng trong dải đất này để làm đường và đã được nhà nước bồi thường. Vì vậy phần còn lại bà Ngà phải được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nếu thu hồi thì phải bồi thường theo quy định.

Đối với số tiền 375.000 đồng bà Ngà đã nhận là tiền hỗ trợ để xây nhà vệ sinh để xoá nhà vệ sinh lộ thiên theo chính sách của nhà nước chứ không phải là bồi thường tiền công trình trên đất. UBND phường cho người phá nhà, công trình của bà Ngà để đổ bê tông phần đất đó gây thiệt hại 180 triệu đồng. Vì vậy phải bồi thường cho bà Ngà.

Do đó đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

Kháng cáo của bà Nguyễn Thị N trong thời hạn, đúng quy định nên đề nghị chấp nhận để xét.

Về nội dung: Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang có nội dung tại điều 3 chỉ nêu: “3. Xem xét giải quyết đúng quy định của pháp luật đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận phần đất nông nghiệp còn lại sau khi đã xây nhà văn hóa. Việc giải quyết phải căn cứ giấy tờ sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tình hình sử dụng đất, trên cơ sở đồng thuận từ cơ sở”. Quyết định này còn có nội dung giải quyết đối với nhiều vấn đề khác mà bà Ngà đã khiếu nại; sau đó bà Ngà đã tiếp nhận kết quả của UBND thành phố Hà Giang đã thực hiện những nội dung này. Nay bà Ngà mới khởi kiện yêu cầu thực hiện nội dung tại điều 3 này là hết thời hiệu. Nội dung tiếp công dân của Ban tiếp công dân của UBND tỉnh Hà Giang chỉ là ghi nhận và giải thích cho bà Ngà chứ không có thẩm quyền thay UBND

thành phố Hà Giang giải quyết về việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho bà Ngà. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Giang đã nhiều lần trả lời bà Ngà tại các Quyết định số 775 ngày 26/8/2015 và văn bản số 1553 ngày 14/6/2016, văn bản 2791 ngày 27/10/2016 trả lời ông Ngân (chồng bà Ngà). Nội dung các văn bản đều thể hiện rõ việc không cấp GCNQSDĐ cho bà Ngà với lý do đất thuộc quản lý của nhà nước, không phải do bà Ngà khai phá.

Mặt khác, bà Ngà chưa hề làm đơn hoặc hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đối với diện tích 102m² đất này kể từ sau khi có Quyết định số 1282 của UBND tỉnh. Việc Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đã thụ lý và quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện này của bà Ngà là đúng theo điểm h Điều 143 Luật Tố tụng Hành chính. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do bà Ngà không cung cấp được tài liệu để chứng minh nên tại bản án sơ thẩm đã dành quyền khởi kiện cho bà Ngà là đúng nhưng cách tuyên trong bản án chưa chính xác cần sửa cho đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao. Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bà Nguyễn Thị N trong hạn và đúng quy định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa các bên đương sự không xuất trình thêm chứng cứ nào mới.

Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, về thời hiệu khởi kiện, xác định tư cách tham gia tố tụng đều đã được tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị N:

[2.1] Bà Nguyễn Thị N khởi kiện về yêu cầu UBND thành phố Hà Giang phải thực hiện hành vi hành chính cấp GCNQSDĐ theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282, thấy rằng:

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282 (BL 265) về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị N, khoản 3 Điều 1 phần Quyết định có ghi: “3. Xem xét giải quyết đúng quy định của pháp luật đối với đề nghị cấp giấy chứng nhận phần đất nông nghiệp còn lại sau khi đã xây nhà văn hóa. Việc giải quyết phải căn cứ giấy tờ sử dụng đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tình hình sử dụng đất, trên cơ sở đồng thuận từ cơ sở”.

Tại “Đơn đề nghị” đề ngày 12/8/2015 gửi UBND thành phố Hà Giang (BL 260), bà Ngà có ghi: “Ngày 14/7/2015, tôi có nhận được QĐ số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh Hà Giang”.

Tại “Biên bản làm việc” ngày 20/8/2015 tại Ban tiếp công dân UBND thành phố (BL 212), phần ghi ý kiến của bà Ngà có nội dung: “Nhất trí nội dung giải quyết tại Quyết định 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015...”; phần ghi kết luận

của Chánh thanh tra nhà nước có ghi: “*Nội dung bà đề nghị được cấp GCNQSDĐ sau khi xây dựng nhà văn hóa tổ 9, 16. Năm 2012, UBND thành phố đã trả lời bà Ngà, thực tế khu vực đó đã thu hồi hết để xây dựng nhà văn hóa, sân vui chơi và để xe cho nhân dân trong tổ đến họp. Đồng thời, tại Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 của UBND thành phố cũng đã xem xét, giải quyết khiếu nại của bà về việc thu hồi đất làm nhà văn hóa*”. Tại cuối biên bản làm việc, bà Ngà trực tiếp viết ý kiến: “*Chỉ nhất trí lấy lại số tiền nhà nước làm sai.....còn hai nội dung tôi đề nghị UBND thành phố và UBND tỉnh tiếp tục xem xét và giải quyết cho gia đình tôi*”, bà Ngà đã ký, ghi rõ họ tên.

Như vậy, thực tế bà Ngà đã nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282 vào ngày 14/7/2015; đến ngày 20/8/2015 bà biết được UBND thành phố Hà Giang không cấp GCNQSDĐ theo đề nghị của bà. Nay việc bà Ngà cho rằng đến ngày 23/12/2020 bà mới nhận được quyết định giải quyết khiếu nại 1282 là không có căn cứ.

Theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện. Do đó, tại bản án sơ thẩm đã quyết định bác yêu cầu khởi kiện do đã hết thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính về việc yêu cầu UBND thành phố Hà Giang thực hiện hành vi hành chính cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất có diện tích 102m² tại tổ 16, phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG theo Quyết định số 1282 ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh Hà Giang là có căn cứ, nhưng căn cứ và điều luật áp dụng chưa đúng và đầy đủ cần bổ sung.

[2.2] Về nội dung của bà Ngà buộc UBND thành phố Hà Giang bồi thường số tiền 180.000.000 đ thiệt hại do bị UBND phường Trần Phú, thành phố Hà Giang tháo dỡ tài sản, thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ (BL 303), yêu cầu bà Ngà cung cấp chứng cứ chứng minh yêu cầu bồi thường của bà là có căn cứ và hợp pháp, nhưng bà Ngà không cung cấp được chứng cứ trên. Bà Ngà không xác định được người tháo dỡ, thời điểm tháo dỡ các tài sản mà bà cho rằng bị thiệt hại, không có chứng cứ chứng minh mối liên quan của thiệt hại đối với hành vi hành chính mà bà khởi kiện.

Do vậy, tại bản án sơ thẩm đã dành quyền khởi kiện về việc bồi thường thiệt hại của bà Ngà bằng vụ án khác nếu có chứng cứ chứng minh thiệt hại, người gây thiệt hại theo quy định của pháp luật là vẫn đảm bảo quyền của bà Ngà.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Án phí phúc thẩm: Do bà Nguyễn Thị N là người khuyết tật, người cao tuổi, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà Ngà có đề nghị được miễn án phí nên bà Ngà được miễn án phí Hành chính phúc thẩm theo quy định

tại tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị N; Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang về điều luật áp dụng và cách tuyên cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 3; khoản 1 Điều 7; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 60, Điều 116; điểm h khoản 1 Điều 143; khoản 2 Điều 165; Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

- Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu UBND thành phố Hà Giang phải thực hiện hành vi hành chính cấp GCNQSDĐ đối với 102m² đất tại tổ 16 phường Trần P, thành phố HGi, tỉnh HG theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang do đã hết thời hiệu khởi kiện.

- Dành quyền khởi kiện cho bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu UBND thành phố Hà Giang bồi thường thiệt hại về tài sản là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng chẵn*).

[2]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Cục THADS tỉnh Hà Giang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Đông

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hà

Mai Anh Tài

Nguyễn Vũ Đông

